

Số:204/2020/QĐST-HNGĐ

MT, ngày 10 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 306/2020/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: SN 40 đường TTD, k16, phường TT, TpV, tỉnh Nghệ An .

Bị đơn: anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp PL, xã BP, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Phạm Thị Thu H với bị đơn anh Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: đã thành niên, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về quyền và nghĩa vụ về tài sản chung, nợ phải thu, nợ phải trả: chưa yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Thu H tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm chục ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp tại Chi cục Thi

hành án dân sự huyện MT, theo biên lai thu số 0006509 ngày 16/10/2020. Còn lại 150.000đồng (Một trăm năm chục ngàn đồng) hoàn trả cho chị Phạm Thị Thu H.

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Phòng KTNV&THA - TAT;
- VKSND huyện MT;
- Chi cục THA.DS huyện MT;
- UBND xã BP;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đã ký

Huỳnh Thị Linh